ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày tháng năm 2026

BẢNG SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUY ĐỊNH MỘT SỐ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC MẦM NON NGOÀI CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

STT	Dự thảo Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030	Thuyết minh
1	**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**	
	1. Phạm vi điều chỉnh	
	Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục (gọi chung là cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập); trẻ em mầm non (trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo) và giáo viên tại cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 5, khoản 2 Điều 8 và khoản 2 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.	- Ngày 08/9/2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 105/2020/NĐ-CP Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non, trong đó tại Điều 5, Chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động; Điều 8, Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; Điều 10, Chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; - Ngày 14 tháng 12 năm 2020, Chính phủ ban hành Nghị định số 145/2020/NQ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động

		và quan hệ lao động (gọi tắt là Nghị định số 145/2020/NĐ-CP). Tại Khoản 2, 3, 4 Điều 81 Nghị định số 145/2020/NQ-CP có nêu như sau: (Khoản 2) Nhà trẻ, lớp Mẫu giáo dân lập, tư thục ở nơi có nhiều lao động được hưởng các chính sách áp dụng cho cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp quy định tại Điều 5 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP; (Khoản 3) trẻ em mầm non là con của người lao động làm việc tại nơi có nhiều lao động được hưởng chính sách như đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp quy định tại Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP; (Khoản 4) giáo viên mầm non làm việc tại nhà trẻ, lớp mẫu giáo dân lập, tư thục ở nơi có nhiều lao động được hưởng các chính sách áp dụng cho giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp. - Thẩm quyền quyết định: Mức hỗ trợ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định. Do vậy, việc Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang ban hành Nghị quyết "Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh An Giang" là cần thiết và đúng thẩm quyền quy định.
	2. Đối tượng áp dụng	
	a) Trẻ em mầm non là con công nhân, con của người lao động làm việc tại khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh và hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con của người lao động đang làm việc tại nơi có nhiều lao động đang học tại cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.	Theo Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP. Đối tượng áp dụng: Trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp. Khoản 3 Điều 81 Nghị định số 145/2020/NQ-CP. Đối tượng áp dụng: Trẻ em mầm non là con của người lao động làm việc tại nơi có nhiều lao động, được hưởng chính sách như đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động

		làm việc tại khu công nghiệp quy định tại Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.
	b) Giáo viên trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh bảo đảm những điều kiện sau: - Có trình độ chuẩn đào tạo chức danh giáo viên mầm non theo quy định. - Có hợp đồng lao động với người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục. - Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhóm trẻ/lớp mẫu giáo có ít nhất 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp và nơi có nhiều lao động trên địa bàn tỉnh.	Theo Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP. Đối tượng áp dụng: giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; Khoản 4 Điều 81 Nghị định số 145/2020/NQ-CP. Đối tượng áp dụng: Giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp.
	c) Cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập ở địa bàn có khu công nghiệp và nơi có nhiều lao động trên địa bàn tỉnh.	Theo Điều 5 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP. Đối tượng áp dụng: cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; Khoản 2 Điều 81 Nghị định số 145/2020/NQ-CP. Đối tượng áp dụng: Nhà trẻ, lớp Mẫu giáo dân lập, tư thục ở nơi có nhiều lao động.
	d) Các tổ chức, cá nhân có liên quan khác	
2	**Điều 2. Nội dung, mức hỗ trợ**	
	1. Trẻ em thuộc đối tượng quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hỗ trợ như sau: a) Mức hỗ trợ: 160.000 đồng/trẻ/tháng. b) Thời gian hỗ trợ: Tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học.	- Theo Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP: Trẻ em đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định được hỗ trợ tối thiểu 160.000 đồng/trẻ/tháng. Thời gian

		hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học. - Khoản 3 Điều 81 Nghị định số 145/2020/NQ-CP: Trẻ em mầm non là con của người lao động làm việc tại nơi có nhiều lao động. trẻ em mầm non là con của người lao động làm việc tại nơi có nhiều lao động được hưởng chính sách như đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp quy định tại Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP. - Mức hỗ trợ cho trẻ em thuộc đối tượng trên được hỗ trợ tối thiểu 160.000 đồng/trẻ/tháng. Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học.
	2. Giáo viên mầm non thuộc đối tượng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hỗ trợ như sau: a) Mức hỗ trợ: 800.000 đồng/ người/ tháng. b) Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng dạy thực tế trong năm học.	- Theo Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP: Chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp: Giáo viên mầm non đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định ở địa bàn có khu công nghiệp; Có trình độ chuẩn đào tạo chức danh giáo viên mầm non theo quy định; Có hợp đồng lao động với người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhóm trẻ/lớp mẫu giáo có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp. - Khoản 4 Điều 81 Nghị định số 145/2020/NQ-CP: Giáo viên mầm non làm việc tại nhà trẻ, lớp mẫu giáo dân lập, tư thục ở nơi có nhiều lao động được hưởng các chính sách áp dụng cho giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp quy định tại Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

		- Mức hỗ trợ: được hỗ trợ tối thiểu 800.000 đồng/tháng (tám trăm ngàn đồng một tháng).
	3. Cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục thuộc đối tượng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này được hỗ trợ như sau: Hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất một lần, bao gồm: trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hỗ trợ kinh phí sữa chữa cơ sở vật chất để phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em. Mức hỗ trợ 20.000.000 đồng/cơ sở giáo dục mầm non độc lập.	- Theo Điều 5 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP: Cơ sở giáo dục mầm non độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cấp có thẩm quyền cấp phép thành lập theo đúng quy định có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp được hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất 01 lần, bao gồm: trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hỗ trợ kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất để phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em. Mức hỗ trợ tối thiểu là 20 (hai mươi) triệu đồng/cơ sở giáo dục mầm non độc lập. - Theo Khoản 2 Điều 81 Nghị định số 145/2020/NQ-CP: Nhà trẻ, lớp Mẫu giáo dân lập, tư thục ở nơi có nhiều lao động Nhà trẻ, lớp Mẫu giáo dân lập, tư thục ở nơi có nhiều lao động được hưởng các chính sách áp dụng cho cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp quy định tại Điều 5 Nghị định số 105/2020/NĐCP. - Mức hỗ trợ: được hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất 01 lần, bao gồm: trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hỗ trợ kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất để phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em. Mức hỗ trợ tối thiểu là 20 (hai mươi) triệu đồng/cơ sở giáo dục mầm non độc lập.
3	**Điều 3. Kinh phí thực hiện**	
	Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước, được giao trong dự toán hằng năm cho ngành giáo	Tại Điều 5, Điều 8, Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP: Mức hỗ trợ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng phù hợp với khả

	dục theo phân cấp quản lý của Luật Ngân sách nhà nước.	năng ngân sách của địa phương, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định.